

Ngày 30/09/2025	19,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	10.7%	10.1%	-19.8%

	Q3/25	
ROE	5.3%	+/- YoY ▼ 5.6%

	Q3/25		
DT thuần	1,206	QoQ ▼ 337 ▼ 21.8%	YoY ▲ 73.0 ▲ 6.5%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	4,135	YoY ▲ 533 ▲ 14.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	135	QoQ ▼ 145 ▼ 51.6%	YoY ▼ 42.0 ▼ 23.5%
	tỷ VNĐ		

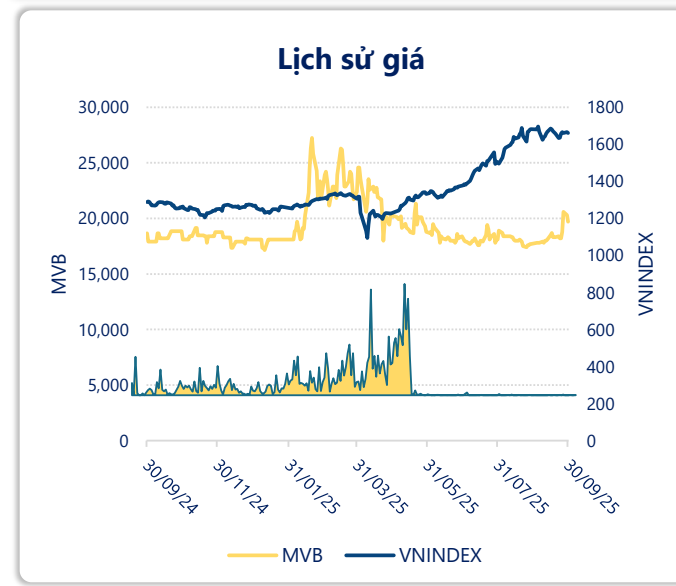
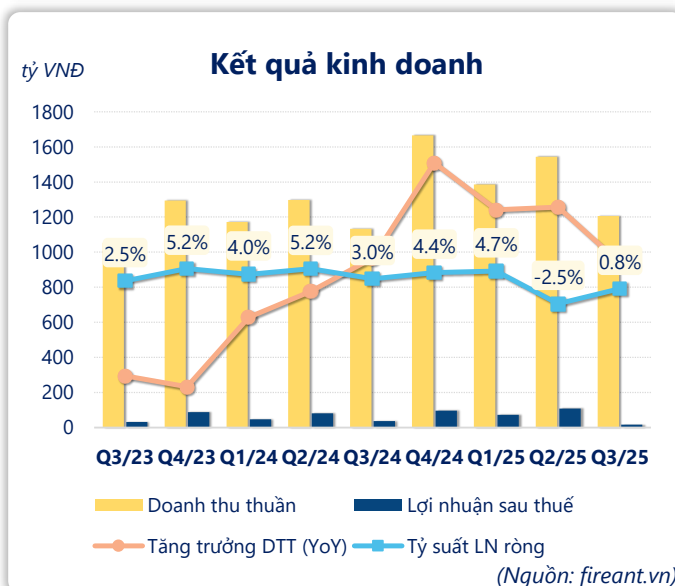
	9T 2025	
LN gộp	632	YoY ▲ 98.0 ▲ 18.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	22.4	QoQ ▼ 114 ▼ 83.6%	YoY ▼ 26.9 ▼ 54.6%
	tỷ VNĐ		

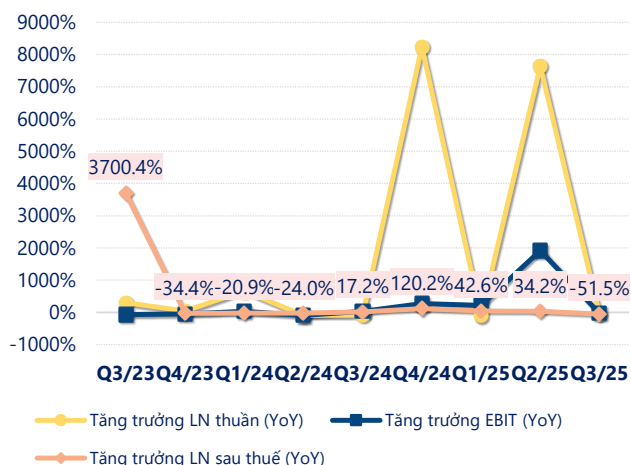
	9T 2025	
LN thuần	251	YoY ▲ 43.0 ▲ 20.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	16.7	QoQ ▼ 92.3 ▼ 84.7%	YoY ▼ 21.1 ▼ 55.9%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	198	YoY ▲ 31.0 ▲ 19.0%
	tỷ VNĐ	

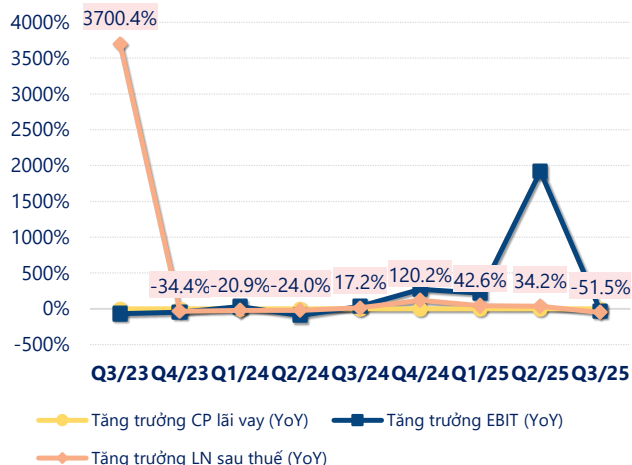


Tăng trưởng lợi nhuận



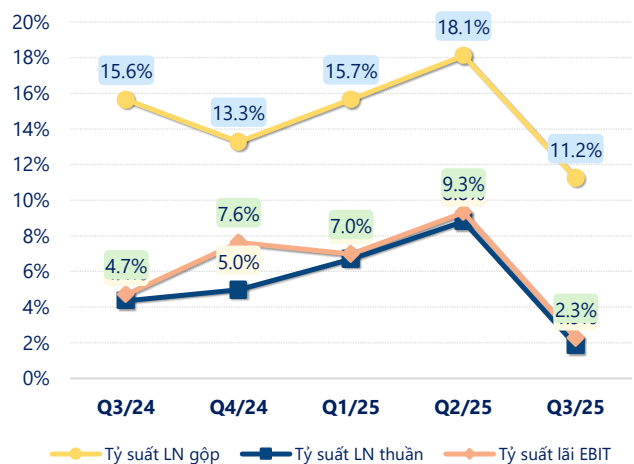
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



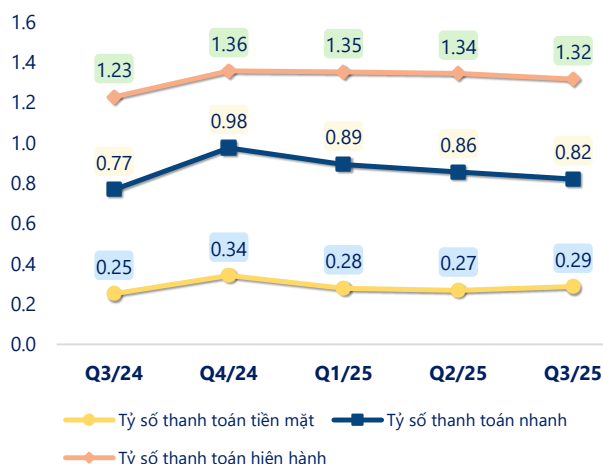
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



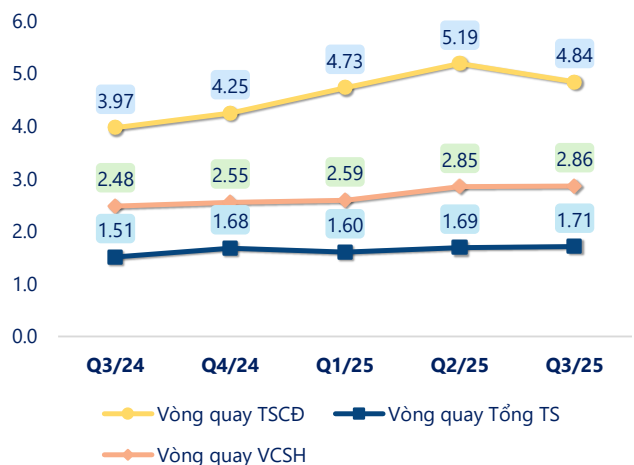
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



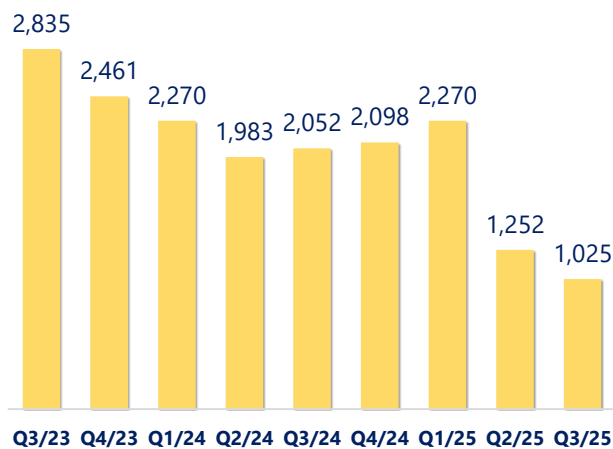
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,206	1,133	6.5%	4,135	3,602	14.8%
Giá vốn hàng bán	1,071	956	12.0%	3,503	3,068	14.2%
Lợi nhuận gộp	135	177	-23.5%	632	534	18.3%
Doanh thu HĐTC	5.23	2.66	96.8%	14.1	8.90	58.8%
Chi phí TC	8.46	5.85	44.6%	25.1	19.6	28.3%
Chi phí lãi vay	5.16	4.10	25.7%	14.4	13.6	5.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	23.7	21.1	12.2%	80.6	68.0	18.5%
Chi phí QLDN	86.2	104	-17.1%	289	248	16.9%
LN thuần từ HĐKD	22.4	49.3	-54.6%	251	208	20.9%
Lợi nhuận khác	-0.10	-0.07	-47.1%	2.31	5.02	-54.0%
LN trước thuế	22.3	49.3	-54.9%	253	213	19.1%
Lợi nhuận sau thuế	16.7	37.8	-55.9%	198	167	19.0%
LNST của CĐ cty mẹ	9.57	33.5	-71.4%	34.9	148	-76.4%

(Nguồn: fireant.vn)

